

Quận 3, ngày 27 tháng 11 năm 2024

NỘI DUNG THI ĐUA
Năm học 2024-2025

I. GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

NỘI DUNG	ĐIỂM
I. TIÊU CHUẨN 1: NGÀY GIỜ CÔNG - Đảm bảo ngày giờ công: không đi trễ, về sớm; nghỉ có đơn xin phép. Sáng: từ 07 giờ 00; Chiều: theo thời khóa biểu; * Nghỉ có xin phép: - 1đ/ngày đối với việc riêng, nghỉ nửa ngày -0,5 đ; - 0,5 đ/lần nếu nằm viện, nghỉ nhiều ngày có phép bác sĩ hoặc có chứng nhận bệnh của bác sĩ; (nếu là bệnh nan y: nghỉ đi khám bệnh không trừ điểm). * Nghỉ không phép: không xét thi đua. * Đi trễ, về sớm: - 0,5 đ/lần; 02 lần đi trễ từ 7g00 đến 7g30 -0,5đ/lần; đi trễ quá 8g45 -1 đ/lần; 04 lần đi trễ quá 8g45 -2 đ/lần. Rời khỏi nơi làm việc không báo - 2đ. * Nghỉ lập gia đình (3 ngày), đám tang tứ thân phụ mẫu: không trừ điểm; đám tang anh em ruột (1ngày): không trừ điểm. * Giáo viên nam có vợ sanh: Theo Khoản 2 Điều 34 Luật Bảo hiểm xã hội_số: 58/2014/QH13	10 đ
II.TIÊU CHUẨN 2: TÁC PHONG, NGÔN PHONG, ĐOÀN KẾT NỘI BỘ 1. Có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành sự phân công (vi phạm không xét thi đua). 2. Tác phong, ngôn phong đúng đắn, mẫu mực, phát biểu đúng nơi, chỗ. Phê bình mang tính xây dựng (-1 điểm/1 lần). 3. Có tinh thần đoàn kết và đảm bảo bí mật nội bộ. (vi phạm không xét thi đua). 4. Tôn trọng nhân cách học sinh, tôn trọng đồng nghiệp (vi phạm không xét thi đua). 5. Chấp hành tốt quy định của ngành, luật pháp nhà nước. (vi phạm không xét thi đua).	10 đ
III. TIÊU CHUẨN 3: CHUYÊN MÔN 1. Thực hiện quy chế chuyên môn a. Nhận xét, chấm chữa bài: - Không sửa chữa bài làm theo thông tư hiện hành của Bộ GDĐT (-1,5đ/1lần khảo sát định kỳ; - 1đ/1 lần (nhận xét vào vở). b. Kế hoạch bài dạy: - Nộp đúng thời gian, đúng chương trình, có ký duyệt của Khối trưởng (chưa thực hiện đúng -1đ/1lần). - Thiếu kế hoạch bài dạy khi duyệt (chưa thực hiện đúng -5đ/lần). c. Cập nhật cổng Thông tin cơ sở dữ liệu:	50 đ

- Cập nhật đúng thời gian, đầy đủ nhận xét đúng theo thông tư của Bộ GDĐT (chưa thực hiện đúng thời gian -0,5đ/lần). - Cập nhật sai (-0,5đ/ lần). Cập nhật sai từ lần thứ 5 (-2đ). Cập nhật sai phân nửa lớp (-5đ) d. Sổ dự giờ, sổ họp khối, sổ chủ nhiệm, sổ liên lạc: - Lưu trữ đầy đủ, có nhận xét tiết dạy trong quá trình dự, xếp loại, dự đủ số tiết quy định (chưa thực hiện đúng -1 đ/ lần). - Nộp trễ khi duyệt (- 1đ/lần); Ghi chép không đầy đủ (-1 đ/ lần). 2. Công tác chủ nhiệm - Kịp thời liên hệ, trao đổi PH về tình hình học tập, rèn luyện để giúp HS tiến bộ hơn (chưa kịp thời -0,5đ/lần). - Phụ huynh gặp cán bộ quản lý phản ánh về các nội dung liên quan đến học sinh (có biên bản làm việc, xác minh đúng nội dung phụ huynh phản ánh) -2đ/lần. 3. Phong trào dạy tốt, học tốt - Giảng dạy: (điểm trung bình 3 tiết). Đạt tiết tốt (10đ); Khá (8đ); đạt yêu cầu (5đ); không đạt (0 đ). - Tham gia thi GVG cấp quận + 1đ/lần. 4. Chất lượng học sinh Có học sinh kiểm tra dưới 5 điểm (-1 điểm/1 HS/ đợt cuối kì I, cuối kì II), không tính học sinh khuyết tật học hòa nhập. 5. Đối với tổ trưởng chuyên môn: Tổ viên được A+ thì cộng điểm như sau: 25% tổ viên đạt A+ được +1đ, 50% +2, 75% +3, 100% +4đ. Nếu có Tổ viên đạt loại C (-1đ/1 tổ viên)	
IV. TIÊU CHUẨN 4: SINH HOẠT ĐOÀN, ĐỘI, NGOẠI KHÓA 1. Chi đoàn: - Tham gia tích cực công tác khi được phân công (không tham gia -2đ/1 lần). - Tham gia đầy đủ các phong trào (không tham gia -1đ/1 lần). 2. Đội TNTP - Ngoại khóa: - Tham gia đầy đủ các phong trào thi đua của học sinh (không tham gia -1đ/1 lần). - Đánh giá từng phong trào: Đạt 80% → 100% sĩ số lớp: 10 đ; Đạt 70% → 79% sĩ số lớp: 8 đ; Đạt 60% → 69% sĩ số lớp: 7 đ; dưới 60%: 5 đ	15 đ
V. TIÊU CHUẨN 5 : HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN 1. Tham gia tích cực công tác đoàn thể khi được phân công (không tham gia -1đ/1 lần). 2. Thực hiện đầy đủ các phong trào Hội thao do Công đoàn và Công đoàn ngành tổ chức (không tham gia -1đ/1 lần). 3. Hưởng ứng tốt các cuộc vận động của Công đoàn khi có yêu cầu (không tham gia -1đ/1 lần). - CDV trực tiếp tham gia +1đ/lần; nếu đạt giải +1đ/lần (tham gia hiến máu: +1 điểm/lần).	5 đ

VI. TIÊU CHUẨN 6: SINH HOẠT, HỘI HỢP, HỌC TẬP, CHÀO CỜ 1. Dự họp đầy đủ, ghi chép nghiêm túc không làm việc riêng (vi phạm -1đ/1 lần). 2. Tham dự đầy đủ các buổi sinh hoạt, chuyên môn, hội họp, chào cờ (vi phạm - 0,5đ/1 lần). 3. Có lưu trữ hồ sơ đầy đủ và cập nhật thường xuyên các nội dung tham dự (không cập nhật -1đ/lần). 4. Nộp sổ kiểm tra đúng thời gian qui định (không đúng thời gian -1đ/1lần). 5. Học tập chính trị đầy đủ, có tham gia thảo luận, viết thu hoạch (vi phạm -2đ /lần; không tham gia thảo luận viết thu hoạch: không xét thi đua).	10 đ
---	-------------

XẾP LOẠI

LOẠI A (xuất sắc)	90 điểm – 100 điểm
LOẠI B (hoàn thành tốt)	80 điểm – 89,5 điểm
LOẠI C (hoàn thành)	70 điểm – 79,5 điểm
LOẠI D (không hoàn thành)	Dưới 69,5 điểm
Xếp loại LĐTT cuối năm	Loại A và căn cứ điểm tổng 2 HK xếp theo thứ tự từ trên xuống(A+ có điểm cộng, trên 100 đ).

PHÂN CÔNG THEO DỐI CHĂM THI ĐUA

- Tiêu chuẩn 1, 2, 6: Hiệu trưởng
- Tiêu chuẩn 2,3: Phó hiệu trưởng
- Tiêu chuẩn 4: Đoàn, Đội
- Tiêu chuẩn 5: Công đoàn

II. GIÁO VIÊN BỘ MÔN

NỘI DUNG	ĐIỂM
I. TIÊU CHUẨN 1: NGÀY GIỜ CÔNG - Đảm bảo ngày giờ công: không đi trễ, về sớm; nghỉ phép có đơn xin phép (thực hiện theo thời khóa biểu). * Nghỉ có xin phép: - 1đ/ngày đối với việc riêng, nghỉ nửa ngày -0,5 đ; - 0,5 đ/ lần nếu nằm viện, nghỉ nhiều ngày có phép bác sĩ hoặc có chứng nhận bệnh của bác sĩ; (nếu là bệnh nan y: nghỉ đi khám bệnh không trừ điểm). * Nghỉ không phép: không xét thi đua. * Đi trễ, về sớm: - 0,5 đ/lần. Rời khỏi nơi làm việc không báo: -2đ. 02 lần đi trễ từ 7g00 đến 7g30 -0,5đ/lần; đi trễ quá 8g45 -1 đ/lần; 03 lần đi trễ quá 8g45 -2 đ /lần. * Nghỉ lập gia đình (3 ngày), đám tang tứ thân phụ mẫu: không trừ điểm. Đám tang anh em ruột (1 ngày): không trừ điểm. * Giáo viên nam có vợ sanh: Theo Khoản 2 Điều 34 Luật Bảo hiểm xã hội 58/2014/QH13	10 đ

II. TIÊU CHUẨN 2: TÁC PHONG, NGÔN PHONG, ĐOÀN KẾT NỘI BỘ 1. Có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành sự phân công (vi phạm không xét thi đua) 2. Tác phong, ngôn phong đúng đắn, mẫu mực, phát biểu đúng nơi, chỗ. Phê bình mang tính xây dựng (vi phạm -1 điểm/1 lần). 3. Có tinh thần đoàn kết và đảm bảo bí mật nội bộ. (vi phạm không xét thi đua). 4. Tôn trọng nhân cách học sinh, tôn trọng đồng nghiệp (xúc phạm học sinh, đồng nghiệp: (vi phạm không xét thi đua). 5. Chấp hành tốt quy định của ngành, luật pháp nhà nước. (vi phạm không xét thi đua).	10 đ
III. TIÊU CHUẨN 3: CHUYÊN MÔN 1. Thực hiện quy chế chuyên môn a. Nhận xét, chấm chữa bài: - Không sửa chữa bài làm theo thông tư hiện hành của Bộ GDĐT (-1,5đ/1lần khảo sát định kỳ; - 1đ/1 lần (nhận xét vào vở). b. Kế hoạch bài dạy: - Nộp đúng thời gian, đúng chương trình, có ký duyệt của Khối trưởng (chưa thực hiện đúng -1đ/1lần). - Thiếu kế hoạch bài dạy khi duyệt (chưa thực hiện đúng -5đ/lần). c. Cập nhật cổng Thông tin cơ sở dữ liệu ngành: - Cập nhật đúng thời gian, đầy đủ nhận xét đúng theo thông tư của Bộ GDĐT (chưa thực hiện đúng thời gian -0,5đ/lần). - Cập nhật sai (-0,5đ/ lần). Cập nhật sai từ lần thứ 5 (-2đ). Cập nhật sai từ phân nửa số lớp (-5đ) d. Sổ dự giờ, sổ họp khối: - Ghi chép đầy đủ, có nhận xét tiết dạy trong quá trình dự, xếp loại, dự đủ số tiết quy định (chưa thực hiện đúng -1 đ/ lần). - Nộp trễ khi duyệt (- 1đ/lần); Ghi chép không đầy đủ (-1 đ/ lần). 2. Phong trào dạy tốt, học tốt: - Giảng dạy: (điểm trung bình 3 tiết). Đạt tiết tốt (10đ); Khá (8đ); đạt yêu cầu (5đ); không đạt (0 đ). - Tham gia thi GVG cấp quận + 1đ 3. Chất lượng học sinh a. Đạt yêu cầu môn học (chưa đạt yêu cầu -1đ/học sinh) b. Có học sinh tham gia phong trào do trường, Quận tổ chức, không tham gia (-1đ/1 lần), đạt giải nhất, nhì cấp quận theo từng bộ môn: +1đ. Giáo viên môn giáo dục thể chất đưa học sinh tham gia các giải thể thao học sinh từ cấp quận trở lên đạt huy chương Bạc (+1đ/môn); đạt huy chương Vàng (+2đ/môn); mỗi môn chỉ cộng một lần cho thành tích cao nhất. c. Có kế hoạch tổ chức hoạt động hoặc tham gia hoạt động, hội thi do cấp trên tổ chức liên quan đến bộ môn phụ trách (chưa thực hiện theo kế hoạch -1đ/1lần). 4. Giao tiếp với cha mẹ học sinh - Kịp thời liên hệ, trao đổi PH về tình hình học tập, rèn luyện để giúp HS tiến bộ	50 đ

(chưa kịp thời -0,5đ/lần). - Phụ huynh gặp cán bộ quản lý phản ánh về các nội dung liên quan đến học sinh (có biên bản làm việc, xác minh đúng nội dung phụ huynh phản ánh) -2đ/lần. 5. Đối với tổ trưởng chuyên môn: trong tổ có tổ viên đạt loại A+, tổ trưởng được cộng điểm như sau: 25% tổ viên đạt A+ (+1đ); 50% tổ viên đạt A+ (+2đ); 75% tổ viên đạt A+ (+3đ); 100% tổ viên đạt A+ (+4đ). Nếu trong tổ có thành viên đạt loại C thì không cộng điểm.	
IV. TIÊU CHUẨN 4: SINH HOẠT ĐOÀN, ĐỘI, NGOẠI KHÓA 1. Chi đoàn Tham gia tích cực công tác theo công văn khi được phân công (không tham gia -2đ/1 lần). 2. Đội TNTP - Ngoại khóa Tham gia đầy đủ (khi được phân công) các phong trào thi đua của học sinh (Không tham gia: -1đ/1 lần).	15 đ
V. TIÊU CHUẨN 5: HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN 1. Tham gia tích cực công tác đoàn thể khi được phân công (không tham gia: -1đ/1 lần). 2. Thực hiện đầy đủ các phong trào Hội thao do Công đoàn và Công đoàn ngành tổ chức (không tham gia -1đ/1 lần). 3. Hưởng ứng tốt các cuộc vận động của Công đoàn khi có yêu cầu (không tham gia -1đ/1 lần). - CĐV trực tiếp tham gia + 1đ/lần; nếu đạt giải + 1đ/lần (tham gia hiến máu: + 1 điểm/lần và 100,000 đ/người).	5 đ
VI. TIÊU CHUẨN 6: SINH HOẠT, HỘI HỢP, HỌC TẬP, CHÀO CỜ 1. Dự họp đầy đủ, ghi chép nghiêm túc không làm việc riêng (vi phạm -1đ/1 lần). 2. Tham dự đầy đủ các buổi sinh hoạt, chuyên môn, hội họp, chào cờ. (vi phạm -0,5đ/1 lần). 3. Có sổ ghi chép đầy đủ và cập nhật thường xuyên các nội dung tham dự (vi phạm -1đ/lần). 4. Nộp sổ kiểm tra đúng thời gian qui định (-1đ/1 lần). 5. Học tập chính trị đầy đủ, có tham gia thảo luận, viết thu hoạch (vi phạm -2đ /lần; không tham gia thảo luận viết thu hoạch: không xét thi đua).	10 đ

XẾP LOẠI

LOẠI A (xuất sắc)	90 điểm – 100 điểm
LOẠI B (hoàn thành tốt)	80 điểm – 89,5 điểm
LOẠI C (hoàn thành)	70 điểm – 79,5 đ
LOẠI D (không hoàn thành)	Dưới 69,5 điểm
Xếp loại LĐTTCU cuối năm	Loại A và căn cứ điểm tổng 2 HK xếp theo thứ tự từ trên xuống (A+ có điểm cộng, trên 100 đ).

PHÂN CÔNG THEO DỐI CHĂM THI ĐUA

- Tiêu chuẩn 3: Phó hiệu trưởng
- Tiêu chuẩn 4: Đoàn, Đội
- Tiêu chuẩn 5: Công đoàn
- Tiêu chuẩn 1, 2, 6: Hiệu trưởng

III. VĂN PHÒNG

NỘI DUNG	ĐIỂM
I. TIÊU CHUẨN 1: NGÀY GIỜ CÔNG - Đảm bảo ngày giờ công: không đi trễ, về sớm; nghỉ có đơn xin phép. + Kế toán, VT-TQ, Phục vụ, TV-TB: - Sáng: từ 7giờ đến 11giờ; - Chiều: từ 13giờ30 đến 17giờ30. + Bảo vệ: làm 1 ngày (24 tiếng), nghỉ 1 ngày (24 tiếng). * Nghỉ có xin phép: - 1đ/ngày đối với việc riêng, nghỉ nửa ngày -0,5 đ; - 0,5 đ/ lần nếu nằm viện, nghỉ nhiều ngày có phép bác sĩ hoặc có chứng nhận bệnh của bác sĩ; (nếu là bệnh nan y: nghỉ đi khám bệnh không trừ điểm). * Nghỉ không phép: không xét thi đua. * Đi trễ, về sớm: - 0,5 đ/lần; 02 lần đi trễ từ 7g00 đến 7g30 -0,5đ/lần; đi trễ quá 8g45 -1 đ/lần; 04 lần đi trễ quá 8g45 -2 đ/lần. Rời khỏi nơi làm việc không báo -2đ. * Nghỉ lập gia đình (3 ngày), đám tang tứ thân phụ mẫu: không trừ điểm, đám tang anh em ruột (1 ngày): không trừ điểm. * Giáo viên nam có vợ sanh: Theo Khoản 2 Điều 34 Luật Bảo hiểm xã hội 58/2014/QH13	10 đ
II. TIÊU CHUẨN 2: TÁC PHONG, NGÔN PHONG, ĐOÀN KẾT NỘI BỘ 1. Có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành sự phân công (vi phạm không xét thi đua). 2. Tác phong, ngôn phong đúng đắn, mẫu mực, phát biểu đúng nơi, chỗ. Phê bình mang tính xây dựng (-1 điểm/1 lần). 3. Có tinh thần đoàn kết và đảm bảo bí mật nội bộ. (vi phạm không xét thi đua). 4. Tôn trọng nhân cách học sinh, tôn trọng đồng nghiệp (-3 điểm/1 lần). 5. Chấp hành tốt quy định của ngành, luật pháp nhà nước. (vi phạm không xét thi đua).	10 đ
III. TIÊU CHUẨN 3: CHUYÊN MÔN 1. Nhân viên hành chánh, TPT, thư viện thiết bị: (50 điểm) - Có kế hoạch tuần, hàng tháng cho công việc đảm nhận và hoàn thành đúng thời gian quy định (chưa theo kế hoạch -1đ/1lần). - Thực hiện đầy đủ hồ sơ sổ sách theo quy định, cập nhật đầy đủ, kịp thời (chưa kịp tiến độ -1đ/1lần). - Sắp xếp hồ sơ ngăn nắp, có hệ thống (chưa hệ thống -1đ/1lần). - Chỗ làm việc gọn gàng, sạch sẽ (không sạch sẽ -1đ/1lần). - Thỉnh thị, báo cáo đúng thời hạn (chưa kịp thời -1đ/1lần). - Họp tổ thường kỳ (không đúng lịch -1đ/1lần). - Làm việc khoa học, chủ động đáp ứng yêu cầu dạy và học. Thực hiện tốt các	50 đ

công tác được giao (chưa kịp thời -1đ/1lần).

- Có học sinh tham gia +1đ/lần; nếu đạt giải +1đ/lần.

- Không phối hợp công tác tốt với bộ phận khi được phân công (chưa tốt -1đ/1lần).

2. Bảo vệ: (50 điểm)

- Giữ trật tự trong và ngoài trường, kiểm tra việc ra vào trường của nhân viên, phụ huynh, học sinh theo qui định. Sắp xếp xe ra vào đúng qui định(chưa theo nội quy cơ quan -1đ/1lần).

- Bảo quản tốt CSVC, tài sản của trường, của CB, GV, NV. Kiểm tra điện nước các buổi tối (chưa thực hiện -1đ/1lần).

- Kiểm tra CSVC mỗi ngày và niêm phong theo quy định (không kiểm tra -1đ/1lần).

- Kịp thời báo cáo các sự việc bất thường xảy ra trong nhà trường (không báo cáo -1đ/1lần).

- Chủ động sửa chữa các vật hư hỏng nhẹ trong khả năng. Thực hiện tốt công việc khi được phân công (chưa thực hiện -1đ/1lần).

- Không rời vị trí bảo vệ (nơi làm việc) khi không được cấp trên phân công làm nhiệm vụ khác (còn rời vị trí -1đ/1lần).

- Tác phong làm việc nghiêm túc, trao đổi với PHHS, đồng nghiệp nhã nhặn, lịch sự (chưa tốt -1đ/1lần).

- Chỗ làm việc sạch sẽ, gọn gàng(chưa tốt -1đ/1lần).

- Không phối hợp công tác tốt với bộ phận khi được phân công(chưa tốt -1đ/1lần).

3. Phục vụ: (50 điểm)

- Hoàn thành chức năng của một nhân viên phục vụ (chưa hoàn thành -1đ/1lần).

- Đảm bảo vệ sinh môi trường sạch đẹp. Được đánh giá tốt khi của cấp trên khi kiểm tra (chưa đảm bảo -1đ/1lần).

- Thực hiện nhanh gọn công tác vệ sinh trong và ngoài nhà trường. Giội rửa kịp thời không để có mùi làm ảnh hưởng đến việc dạy và học (chưa kịp thời -1đ/1lần).

- Có mặt kịp thời khi cần đến. Tiết kiệm điện, nước trong khi làm vệ sinh (chưa kịp thời -1đ/1lần).

- Thường xuyên làm vệ sinh sạch sẽ phòng họp và các phòng làm việc theo phân công (không làm vệ sinh -1đ/1lần).

- Làm vệ sinh sạch sẽ sân trường, hành lang trong giờ làm việc (Buổi sáng: 7 giờ 15 còn rác sân trường, hành lang -1đ/1lần, sau giờ chơi 5 phút -0,5đ/1lần).

- Báo cáo kịp thời để sửa chữa các thiết bị, vật dụng vệ sinh bị hư hỏng (chưa báo cáo -1đ/1lần).

4. Cán bộ quản lý: (50 điểm)

- Đảm bảo chỉ đạo bằng kế hoạch cụ thể, có kiểm tra đánh giá thường kỳ (không có kế hoạch -1đ/1lần).

- Nắm được mọi hoạt động của nhà trường. Uốn nắn điều chỉnh kịp thời những sai sót (chưa kịp thời -1đ/1lần).

- Quan hệ tốt với các thành viên trong nhà trường, với đoàn thể. Tạo điều kiện để các đoàn thể hoạt động đúng chức năng (chưa gắn kết -1đ/1lần).

- Giải quyết kịp thời các sự việc có tình có lý, đảm bảo tính nguyên tắc (không kịp thời -1đ/1lần).

- Đối với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng; trường có 10% đạt A+ (+1đ); trường có 20% đạt A+ (+2đ); trường có 30% đạt A+ (+3đ); trường có từ 40% đạt A+ (+4đ).

IV. TIÊU CHUẨN 4: SINH HOẠT ĐOÀN, ĐỘI, NGOẠI KHÓA 1. Chi đoàn: Tham gia tích cực công tác khi được phân công (không tham gia -2đ/1 lần). 2. Đội TNTP - Ngoại khóa: Tham gia đầy đủ (khi được phân công) các phong trào thi đua của học sinh (-1đ/1 lần).	15 đ
V. TIÊU CHUẨN 5: HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN 1. Tham gia tích cực công tác đoàn thể khi được phân công (không tham gia -1đ/1 lần). 2. Thực hiện đầy đủ các phong trào Hội thao do Công đoàn và Công đoàn ngành tổ chức (không tham gia -1đ/1 lần). 3. Hưởng ứng tốt các cuộc vận động của Công đoàn khi có yêu cầu (không tham gia -1đ/1 lần). - CĐV trực tiếp tham gia +1đ/lần; nếu đạt giải +1đ/lần (tham gia hiến máu: +1 điểm/lần).	5đ
VI. TIÊU CHUẨN 6: SINH HOẠT, HỘI HỢP, HỌC TẬP, CHÀO CỜ 1. Dự họp đầy đủ, ghi chép nghiêm túc không làm việc riêng (vi phạm -1đ/1 lần). 2. Tham dự đầy đủ các buổi sinh hoạt, chuyên môn, hội họp, chào cờ. (vi phạm -0,5đ/1 lần). 3. Lưu trữ hồ sơ đầy đủ và cập nhật thường xuyên các nội dung tham dự (-1đ/lần). 4. Nộp sổ kiểm tra đúng thời gian qui định(-1đ/1lần). 5. Học tập chính trị đầy đủ, có tham gia thảo luận, viết thu hoạch (vi phạm -2đ/lần; không tham gia thảo luận viết thu hoạch: không xét thi đua).	10 đ

XẾP LOẠI

LOẠI A (xuất sắc)	90 điểm – 100 điểm
LOẠI B (hoàn thành tốt)	80 điểm – 89,5 điểm
LOẠI C (hoàn thành)	70 điểm – 79,5 điểm
LOẠI D (không hoàn thành)	Dưới 70 điểm
Xếp loại LĐTT cuối năm	Loại A và căn cứ điểm tổng 2 HK xếp theo thứ tự từ trên xuống (A+ điểm cộng, trên 100 đ).

PHÂN CÔNG THEO DỠI CHĂM THI ĐUA

- Tiêu chuẩn 1, 2, 3, 6: Hiệu trưởng
- Tiêu chuẩn 4: Đoàn, Đội
- Tiêu chuẩn 5: Công đoàn

IV. TỔ BẢO MẪU

NỘI DUNG	ĐIỂM
I. TIÊU CHUẨN 1: NGÀY GIỜ CÔNG - Đảm bảo ngày giờ công: không đi trễ, về sớm; nghỉ có đơn xin phép. Giờ làm việc sáng: từ 7 giờ và có nhiệm vụ trả học sinh 17 giờ; * Nghỉ có xin phép: - 1đ/ngày đối với việc riêng, nghỉ nửa ngày -0,5 đ; - 0,5 đ/ lần nếu nằm viện, nghỉ nhiều ngày có phép bác sĩ hoặc có chứng nhận bệnh của bác sĩ; (nếu là bệnh nan y: nghỉ đi khám bệnh không trừ điểm). * Nghỉ không phép: không xét thi đua. * Đi trễ, về sớm: - 0,5 đ/lần. Rời khỏi nơi làm việc không báo: -2đ. 02 lần đi trễ từ 7g00 đến 7g30 -0,5đ/lần; đi trễ quá 8g45 -1 đ/lần; 03 lần đi trễ quá 8g45 -2 đ/lần. * Nghỉ lập gia đình (3 ngày), đám tang tứ thân phụ mẫu, đám tang anh em ruột (1 ngày): không trừ điểm.	10 đ
II. TIÊU CHUẨN 2: TÁC PHONG, NGÔN PHONG, ĐOÀN KẾT NỘI BỘ 1. Có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành sự phân công (vi phạm không xét thi đua). 2. Tác phong, ngôn phong đúng đắn, mẫu mực, phát biểu đúng nơi, chỗ. Phê bình mang tính xây dựng (vi phạm-1 điểm/1 lần). 3. Có tinh thần đoàn kết và đảm bảo bí mật nội bộ. (vi phạm không xét thi đua). 4. Tôn trọng nhân cách học sinh, tôn trọng đồng nghiệp (vi phạm-3 điểm/1 lần). 5. Chấp hành tốt quy định của ngành, luật pháp nhà nước. (vi phạm không xét thi đua).	10 đ
III. TIÊU CHUẨN 3: CHUYÊN MÔN BẢO MẪU 1. Đảm bảo nề nếp lớp: - Thực hiện tốt việc ăn ngủ, di chuyển, vệ sinh phòng ăn, phòng ngủ (vi phạm-1 điểm/1 lần). - Ghi kiểm diện học sinh bán trú: điểm danh sai (vi phạm-1 điểm/1 lần, chú ý ghi ngày nghỉ hs bán trú). - Giao học sinh, đón học sinh đúng quy định. Không để học sinh ra về một mình khi không có sự đồng ý của phụ huynh (phụ huynh gửi đơn xin con về một mình) (vi phạm-1 điểm/1 lần). - Quản lý học sinh trong giờ ăn không vương vãi thức ăn (học sinh còn vương vãi-1 điểm/1 lần). 2. Hỗ trợ giáo viên trong việc ôn tập, kiểm tra bài của HS có hiệu quả (quản lý lớp khi GV vắng mặt). Thực hiện việc trực theo lịch phân công đúng giờ đảm bảo báo cáo sĩ số trong ngày kịp thời (-1 điểm/1 lần).	50 đ

3. Chất lượng về thể chất: - HS tăng trọng mỗi tháng (học sinh xuống cân 30% sĩ số bán trú -1 đ/1lần/1 tháng). - HS dư cân béo phì không giảm cân (-1đ/học kỳ) 4. Quan hệ với Phụ huynh: - Tiếp xúc, thông báo kịp thời đến PH tình hình của HS (vi phạm - 0,5đ/1 lần). - Quan hệ tốt được sự tín nhiệm của PHHS (có phụ huynh phản ánh - 0,5đ/1 lần). - Nhắc nhở PHHS thực hiện đúng thời hạn các quy định của nhà trường (không nhắc nhở -0,5đ/1 lần). - Phụ huynh gặp cán bộ quản lý phản ánh về các nội dung liên quan đến học sinh (có biên bản làm việc, xác minh đúng nội dung phụ huynh phản ánh) -2đ/lần. 5. Quan hệ với học sinh: - Tác phong, ngôn phong sư phạm mẫu mực (vi phạm -1đ/1 lần). - Thương yêu, tôn trọng, không xúc phạm HS (vi phạm không xét thi đua). 6. Thông báo kịp thời các vấn đề đột xuất xảy ra và thực hiện đúng qui định nề nếp bán trú. (vi phạm -1đ/1 lần).	
IV. TIÊU CHUẨN 4: SINH HOẠT ĐOÀN, ĐỘI, NGOẠI KHÓA 1. Chi đoàn: Tham gia tích cực công tác khi được phân công (không tham gia -2đ/1 lần). 2. Đội TNTP - Ngoại khóa: Tham gia đầy đủ (khi được phân công) các phong trào thi đua của học sinh (không tham gia -1đ/1 lần)	15 đ
V. TIÊU CHUẨN 5: HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN 1. Tham gia tích cực công tác đoàn thể khi được phân công (không tham gia -1đ/1 lần). 2. Thực hiện đầy đủ các phong trào Hội thao do Công đoàn và Công đoàn ngành tổ chức (khi được phân công, không tham gia -1đ/1 lần). 3. Hưởng ứng tốt các cuộc vận động của Công đoàn khi có yêu cầu (không tham gia -1đ/1 lần). CDV trực tiếp tham gia + 1đ/lần; nếu đạt giải + 1đ/lần (tham gia hiến máu: + 1 điểm/lần).	5đ

VI. TIÊU CHUẨN 6: SINH HOẠT, HỘI HỢP, HỌC TẬP, CHÀO CỜ 1. Dự họp đầy đủ, ghi chép nghiêm túc không làm việc riêng (vi phạm -1đ/1 lần). 2. Tham dự đầy đủ các buổi sinh hoạt, chuyên môn, hội họp, chào cờ. (vi phạm -0,5đ/1 lần). 3. Lưu trữ hồ sơ đầy đủ và cập nhật thường xuyên các nội dung tham dự (-1đ/lần). 4. Nộp sổ kiểm tra đúng thời gian qui định (-1đ/1lần). 5. Học tập chính trị đầy đủ, có tham gia thảo luận, viết thu hoạch (vi phạm -2đ /lần; không tham gia thảo luận viết thu hoạch: không xét thi đua).	10 đ
--	-------------

XẾP LOẠI

LOẠI A (xuất sắc)	90 điểm – 100 điểm
LOẠI B (hoàn thành tốt)	80 điểm – 89,5 điểm
LOẠI C (hoàn thành)	70 điểm – 79,5 điểm
LOẠI D (không hoàn thành)	Dưới 69,5 điểm
Xếp loại LĐTT cuối năm	Loại A và căn cứ điểm tổng 2 HK xếp theo thứ tự từ trên xuống(A+ điểm cộng, trên 100 đ).

PHÂN CÔNG THEO DỐI CHẤM THI ĐUA

- Tiêu chuẩn 1, 2, 6: Hiệu trưởng
- Tiêu chuẩn 3: Phó hiệu trưởng, cô Đào
- Tiêu chuẩn 4: Đoàn, Đội
- Tiêu chuẩn 5: Công đoàn

TM. HỘI ĐỒNG THI ĐUA
Chủ tịch

Trần Thị Kim Lan
Hiệu trưởng
Trường Tiểu học Mê Linh